TIẾNG VIỆT

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

# MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

Vui lòng đọc hết toàn bộ hướng dẫn lắp đặt này trước khi lắp đặt sản phẩm.
Công việc lắp đặt phải được thực hiện theo tiêu chuẩn hệ thống dây điện quốc gia bởi những người có chuyên môn.
Vui lòng cất giữ hướng dẫn lắp đặt này để tham khảo trong tương lai sau khi đọc kỹ.

MULTI

*MFL63260115*
Rev. : 00(02T18)

www.lg.com

Bản quyền © 2019 LG Electronics Inc. Bảo lưu mọi quyền.

# MẸO GIÚP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

Dưới đây là một vài mẹo sẽ giúp bạn giảm thiểu mức tiêu thụ điện năng khi bạn sử dụng điều hòa. Bạn có thể sử dụng điều hòa không khí hiệu quả hơn bằng cách tham khảo các hướng dẫn bên dưới:

- Không đặt nhiệt độ quá thấp. Điều này có thể có hại cho sức khỏe của bạn và có thể tiêu thụ nhiều điện hơn.
- Ngăn ánh sáng mặt trời bằng màn che hoặc rèm trong khi bạn đang bật điều hòa.
- Giữ cửa ra vào hoặc cửa sổ đóng chặt trong khi bạn đang bật điều hòa.
- Điều chỉnh hướng gió thổi theo chiều dọc hoặc chiều ngang để lưu thông không khí trong nhà.
- Tăng tốc độ quạt để làm lạnh hoặc sưởi ấm không khí trong nhà một cách nhanh chóng, trong một khoảng thời gian ngắn.
- Mở cửa sổ thường xuyên để thông gió vì chất lượng không khí trong nhà có thể bị suy giảm nếu sử dụng điều hòa trong nhiều giờ.
- Làm sạch tấm lọc 2 tuần một lần. Bụi và các tạp chất tích tụ trong tấm lọc có thể ngăn luồng gió hoặc làm suy yếu chức năng làm lạnh / hút ẩm.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG

## *ĐỌC KỸ TẤT CẢ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY.*

Luôn tuân thủ các biện pháp phòng ngừa sau đây để tránh các trường hợp nguy hiểm và đảm bảo hiệu quả hoạt động tối ưu của sản phẩm

## ⚠ CẢNH BÁO

Có thể xảy ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong khi bỏ qua các chỉ dẫn.

## ⚠ THẬN TRỌNG

Có thể xảy ra thương tích nhỏ hoặc hư hại sản phẩm khi bỏ qua các chỉ dẫn.

## ⚠ CẢNH BÁO

- Công việc lắp đặt hoặc sửa chữa thực hiện bởi những người không đủ năng lực có thể dẫn đến nguy hiểm cho bạn và người khác.
- Công việc lắp đặt phải được thực hiện theo Quy tắc điện quốc gia chỉ bởi nhân viên có trình độ và được ủy quyền.
- Thông tin có trong hướng dẫn này dành cho kỹ thuật viên bảo trì có năng lực, nắm rõ các quy tắc an toàn và được trang bị những công cụ và dụng cụ kiểm tra thích hợp.
- Việc không đọc kỹ và làm theo tất cả các hướng dẫn trong hướng dẫn này có thể dẫn đến hỏng hóc thiết bị, hư hỏng tài sản, thương tích cá nhân hoặc tử vong.
- Sử dụng bơm chân không hoặc khí trơ (nitơ) khi thực hiện kiểm tra rò rỉ hoặc đuổi khí. Không nén không khí hoặc Oxy và Không sử dụng khí dễ cháy. Nếu không, nó có thể gây cháy hoặc nổ. Có nguy cơ tử vong, thương tích, hỏa hoạn hoặc nổ.
- Nếu điều hòa không khí được lắp đặt trong một căn phòng nhỏ, phải thực hiện các biện pháp để ngăn chặn nồng độ môi chất lạnh vượt quá giới hạn an toàn khi môi chất lạnh bị rò rỉ.
  Nếu môi chất lạnh bị rò rỉ và vượt quá giới hạn an toàn, có thể dẫn đến nguy cơ do thiếu oxy trong phòng. Tham khảo ý kiến các đại lý về các biện pháp thích hợp để ngăn chặn.

### Lắp đặt

- Không sử dụng cầu dao bị lỗi hoặc kém chất lượng. Sử dụng cầu dao và cầu chì thích hợp. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Đối với việc đi dây điện, liên hệ với đại lý, người bán, thợ điện có trình độ hoặc Trung tâm dịch vụ ủy quyền. Không tự tháo rời hoặc sửa chữa sản phẩm. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
  Luôn nối đất sản phẩm theo sơ đồ nối dây. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Lắp đặt bảng điều khiển và nắp hộp điều khiển một cách an toàn. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật do bụi, nước, v.v.
- Sử dụng cầu dao hoặc cầu chì thích hợp. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Không sửa đổi hoặc kéo dài dây nguồn. Nếu dây nguồn hoặc dây điện bị trầy xước hoặc bong tróc hoặc xuống cấp thì phải thay thế. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Khi lắp đặt, tháo gỡ hoặc lắp đặt lại, luôn liên hệ với đại lý hoặc Trung tâm dịch vụ ủy quyền. Có nguy cơ hỏa hoạn, điện giật, nổ hoặc thương tích.
- Không lắp đặt sản phẩm trên giá lắp đặt bị lỗi. Hãy đảm bảo rằng khu vực lắp máy luôn chắc chắn. Nếu không máy có thể bị rơi.
- Không bao giờ lắp đặt cục ngoài trên đế lỏng lẻo hoặc nơi có thể rơi máy. Cục ngoài rơi có thể gây ra thiệt hại hoặc thương tích hoặc thậm chí tử vong cho người khác.
- Trong cục ngoài có tụ điện cung cấp điện cao áp cho các bộ phận điện. Hãy chắc chắn xả hết tụ điện trước khi tiến hành công việc sửa chữa. Tụ điện còn tích điện có thể gây sốc điện.

- Kết nối dây giữa cục trong / cục ngoài phải được bảo đảm chặt chẽ và phải đi dây đúng cách để dây không bị kéo ở các đầu nối. Kết nối không đúng hoặc lỏng lẻo có thể sinh ra nhiệt hoặc lửa.
- Vứt bỏ các vật liệu đóng gói một cách an toàn. Như ốc vít, đinh, pin, những thứ bị hỏng, v.v... sau khi lắp đặt hoặc bảo trì và sau đó xé đi và vứt bỏ các bao bì nhựa. Trẻ em có thể chơi với chúng và gây thương tích.
- Hãy chắc chắn kiểm tra môi chất lạnh được sử dụng. Vui lòng đọc nhãn trên sản phẩm. Môi chất lạnh không đúng được sử dụng có thể ngăn chặn hoạt động bình thường của thiết bị.

### Vận hành

- Khi sản phẩm bị ngâm nước (lũ lụt hoặc ngập nước), hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ ủy quyền để sửa chữa trước khi sử dụng nó. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Hãy chắc chắn chỉ sử dụng những bộ phận được liệt kê trong danh sách. Không bao giờ cố gắng sửa đổi thiết bị. Việc sử dụng các bộ phận không phù hợp có thể gây ra điện giật, sinh nhiệt quá mức hoặc hỏa hoạn.
- Không chạm (vận hành) sản phẩm bằng tay ướt. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Không đặt lò sưởi hoặc các thiết bị khác gần dây nguồn. Có nguy cơ hỏa hoạn và điện giật.
- Không để nước chảy vào các bộ phận điện. Có nguy cơ hỏa hoạn, hỏng sản phẩm hoặc điện giật.
- Không mở lưới hút gió của sản phẩm trong khi vận hành (Không chạm vào bộ lọc tĩnh điện, nếu thiết bị được trang bị.) Có nguy cơ bị thương vật lý, điện giật hoặc hỏng sản phẩm.
- Không lưu trữ hoặc sử dụng khí dễ cháy hoặc chất dễ cháy gần sản phẩm. Có nguy cơ cháy hoặc hỏng sản phẩm.
- Cẩn thận để đảm bảo rằng dây nguồn không thể bị kéo ra hoặc bị hỏng trong quá trình vận hành.
- Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Không sử dụng sản phẩm trong một không gian kín trong một thời gian dài. Thiếu oxy có thể xảy ra.
- Nếu có âm thanh, mùi hoặc khói lạ phát ra từ sản phẩm, hãy tắt cầu dao hoặc ngắt kết nối dây nguồn. Có nguy cơ bị điện giật hoặc hỏa hoạn.
- Hãy thận trọng để nước không thể vào sản phẩm. Có nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hoặc hư hỏng sản phẩm.
- Thỉnh thoảng thông gió cho sản phẩm khi vận hành gần bếp. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Tắt nguồn chính khi vệ sinh hoặc bảo trì sản phẩm. Có nguy cơ bị điện giật.
- Khi không sử dụng sản phẩm trong một thời gian dài, hãy rút phích cắm nguồn điện hoặc tắt cầu dao. Có nguy cơ thiệt hại hoặc hư hỏng sản phẩm, hoặc vận hành không mong muốn.
- Cẩn thận để đảm bảo rằng không ai có thể bước lên hoặc rơi vào cục ngoài. Điều này có thể dẫn đến thương tích cá nhân và hư hỏng sản phẩm.
- Không đặt bất cứ thứ gì lên dây nguồn. Có nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Khi rò rỉ khí dễ cháy, ngắt khí gas và mở cửa sổ để thông gió trước khi bật sản phẩm. Không sử dụng điện thoại hoặc bật hoặc tắt công tắc. Có nguy cơ nổ hoặc cháy.

## ⚠ THẬN TRỌNG

### Lắp đặt

- Sử dụng hai người trở lên để nâng và vận chuyển sản phẩm. Tránh thương tích cá nhân.
- Không lắp đặt sản phẩm ở nơi sẽ tiếp xúc trực tiếp với gió biển. Nó có thể gây ra sự ăn mòn trên sản phẩm. Ăn mòn, đặc biệt là trên cánh tản nhiệt của dàn ngưng tụ và bay hơi, có thể gây hỏng sản phẩm hoặc hoạt động không hiệu quả.
- Lắp đặt ống nước xả để đảm bảo nước được xả đúng cách. Kết nối không tốt có thể gây rò rỉ nước.
- Luôn cân bằng khi lắp đặt sản phẩm. Để tránh rung hoặc ồn.

- Lắp đặt sản phẩm sao cho tiếng ồn hoặc gió nóng từ cục ngoài không gây ảnh hưởng đến hàng xóm.
- Nếu không, có thể xảy ra mâu thuẫn với hàng xóm.• Luôn kiểm tra rò rỉ gas (môi chất lạnh) sau khi lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm. Lượng môi chất lạnh ít có thể gây hư hỏng sản phẩm.
- Vui lòng lắp đặt an toàn tại vị trí có đủ sức chịu đựng trọng lượng của sản phẩm. (Nếu không, sản phẩm có thể rơi và gây thương tích.)

## Vận hành

- Không sử dụng sản phẩm cho các mục đích đặc biệt như bảo quản thực phẩm, tác phẩm nghệ thuật, v.v ... Đây là máy điều hòa không khí tiêu dùng, không phải là hệ thống làm lạnh chính xác.
- Có nguy cơ thiệt hại hoặc mất mát tài sản.
- Không chặn cửa gió hút hoặc cửa gió thổi của luồng không khí. Nó có thể gây ra lỗi sản phẩm.
- Dùng khăn mềm để lau. Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh, dung môi, v.v ... Có nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hoặc hư hỏng các bộ phận bằng nhựa của sản phẩm.
- Không chạm vào các bộ phận kim loại của sản phẩm khi tháo tấm lọc khí. Nó rất sắc nhọn! Có nguy cơ chấn thương cá nhân.
- Không giẫm lên hoặc đặt bất kỳ vật gì lên sản phẩm (cục ngoài). Có nguy cơ thương tích cá nhân và hỏng sản phẩm.
- Luôn gắn tấm lọc đúng cách. Làm sạch tấm lọc mỗi hai tuần hoặc thường xuyên hơn nếu cần thiết. Tấm lọc bẩn làm giảm hiệu quả của điều hòa và có thể gây hỏng hóc hoặc hư hỏng sản phẩm.
- Không đưa tay hoặc các vật khác vào cửa gió hút hoặc cửa gió thổi trong khi sản phẩm vận hành. Có những bộ phận sắc nhọn và chuyển động có thể gây thương tích cá nhân.
- Nếu bị rò rỉ môi chất lạnh trong quá trình sửa chữa, không chạm vào môi chất lạnh. Môi chất lạnh có thể gây tê cóng (bỏng lạnh).
- Không nghiêng thiết bị khi tháo lắp. Nước ngưng tụ bên trong có thể tràn ra.
- Không trộn lẫn không khí hoặc khí khác với môi chất lạnh được chỉ định sử dụng trong hệ thống.
- Nếu không khí đi vào hệ thống môi chất lạnh, áp suất quá cao sẽ gây ra hư hỏng hoặc tổn hại thiết bị.
- Nếu môi chất lạnh bị rò rỉ trong quá trình lắp đặt, hãy thông gió cho khu vực ngay lập tức. Nếu không nó có thể gây hại cho sức khỏe của bạn.
- Việc tháo dỡ thiết bị, xử lý dầu môi chất lạnh và các chi tiết cuối phải được thực hiện theo tiêu
- chuẩn địa phương và quốc gia.
- Thay thế tất cả các pin trong điều khiển từ xa bằng pin mới cùng loại. Không trộn lẫn pin cũ và pin mới hoặc các loại pin khác nhau. Có nguy cơ cháy nổ.
- Không sạc lại pin. Không bỏ pin vào trong lửa. Chúng có thể cháy hoặc nổ tung.
- Không để da tiếp xúc trực tiếp với không khí lạnh trong thời gian dài. Điều này có thể gây hại cho sức khỏe của bạn.
- Nếu chất lỏng từ pin dính vào da hoặc quần áo của bạn, hãy rửa sạch bằng nước sạch. Không sử dụng điều khiển từ xa nếu pin bị rò rỉ. Các hóa chất trong pin có thể gây bỏng hoặc các mối nguy hiểm khác cho sức khỏe.
- Nếu bạn ăn chất lỏng từ pin, hãy đánh răng và gặp bác sĩ. Không sử dụng điều khiển từ xa nếu pin bị rò rỉ. Các hóa chất trong pin có thể gây bỏng hoặc các mối nguy hiểm khác cho sức khỏe.
- Không uống nước thải ra từ sản phẩm. Nó không vệ sinh và có thể gây ra các vấn đề sức khỏe nghiêm trọng.
- Sử dụng ghế hoặc thang chắc chắn khi vệ sinh hoặc bảo trì sản phẩm. Hãy cẩn thận và tránh thương tích cá nhân.

TIẾNG VIỆT

# NỘI DUNG


## 2 MẸO GIÚP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

## 7 LẮP ĐẶT

## 8 LẮP ĐẶT CỤC TRONG, CỤC NGOÀI

8 Chọn vị trí tốt nhất
9 Cố định giá treo
10 Chiều dài và chênh lệch độ cao ống
11 Nạp ga bổ sung

## 12 LẮP ĐẶT BỘ ĐIỀU KHIỂN ĐIỀU KHIỂN TỪ XA CÓ DÂY

14 Lắp đặt bộ điều khiển từ xa có dây

## 15 LOE ỐNG VÀ KẾT NỐI ỐNG

15 Loe ống
16 Nối ống Cục trong
18 Nối ống Cục ngoài

## 19 NỐI DÂY ĐIỆN GIỮA CỤC TRONG VÀ CỤC NGOÀI

19 Nối dây điện vào cục trong
20 Nối dây điện vào cục ngoài

## 22 KIỂM TRA ĐỘ THOÁT NƯỚC VÀ ĐỊNH DẠNG ĐƯỜNG ỐNG

22 Kiểm tra độ thoát nước
23 Định dạng đường ống

## 24 THỬ KÍN VÀ HÚT CHÂN KHÔNG

24 Phương pháp kiểm tra
25 Hút chân không

## 26 LẮP ĐẶT PI485

## 27 CHẠY THỬ

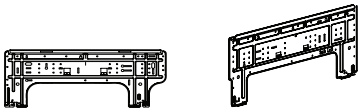
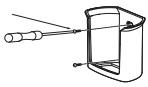
## 28 CHỨC NĂNG

28 Cài đặt công tắc DIP
29 Vận hành làm lạnh cưỡng bức
30 Kiểm tra lỗi đấu dây
30 Tiết kiệm điện năng tiêu thụ
31 Chế độ yên tĩnh ban đêm
32 Hiển thị thông số (Chỉ dành cho model máy 18/24/30k)

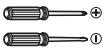
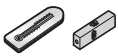
## 33 HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT KHU VỰC VEN BIỂN

# LẮP ĐẶT

## Các chi tiết lắp đặt

| Tên | Số lượng | Hình dạng |
|---|---|---|
| Tấm lắp đặt | 1 cái |  Kiểu 1 Kiểu 2 |
| Vít loại "A" | 6 cái |  * Số lượng ốc vít phụ thuộc vào từng model |
| Vít loại "B" | 2 cái |  |
| Vít loại "C" | 2 cái |  |
| Giá treo điều khiển | 1 cái | Vít loại "B"  |

## Dụng cụ lắp đặt

| Ảnh | Tên | Ảnh | Tên |
|---|---|---|---|
|  | Tô vít |  | Đồng hồ vạn năng |
|  | Khoan điện |  | Lục lăng |
|  | Thước dây, dao |  | Ampe kế |
|  | Khoan lỗ |  | Máy dò ga |
|  | Mỏ lết |  | Nhiệt kế, Li vô |
|  | Cờ lê lực |  | Bộ loe ống |

# LẮP ĐẶT CỤC TRONG, CỤC NGOÀI

Đọc đầy đủ hướng dẫn và tuân thủ từng bước một.
Bạn cần chọn vị trí lắp đặt thích hợp, xem xét các điều kiện sau đây và đảm bảo có được sự đồng ý của người dùng.

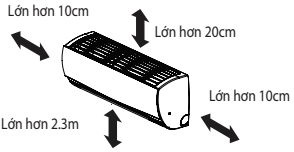
## Chọn vị trí lắp đặt tốt nhất

### Cục trong

- Không nên để các nguồn nhiệt hoặc hơi nước gần cục trong.
- Chọn vị trí không có vật chắn ở các cửa gió của máy.
- Chọn nơi có khả năng thoát nước tốt nhất.
- Không nên lắp cục trong ở gần cửa ra vào.
- Đảm bảo các khoảng cách được chỉ định bởi các mũi tên tính từ tường, trần, hàng rào hoặc các chướng ngại vật khác.
- Dùng máy dò kim loại để dò tường tránh những tai nạn không đáng có.

**⚠ THẬN TRỌNG**

Lắp đặt cục trong trên tường nơi có chiều cao tính từ sàn hơn 2,3 mét.



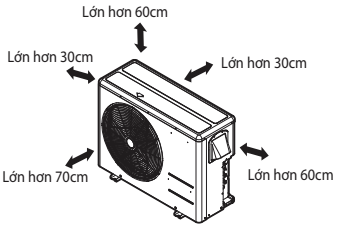

* Hình ảnh có thể thay đổi tùy từng model.

### Cục ngoài

- Nếu làm mái che nắng, che mưa cho cục ngoài cần chú ý khả năng lưu thông nhiệt cho máy.
- Đảm bảo các khoảng cách được chỉ định bởi các mũi tên xung quanh mặt trước, mặt sau và mặt bên của thiết bị.
- Không nên để hơi nóng của cục ngoài ảnh hưởng tới cây cối và động vật.
- Tính toán khối lượng của cục ngoài và chọn vị trí sao cho không bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn và rung lắc.
- Chọn vị trí mà tiếng ồn, hơi nóng không làm ảnh hưởng tới hàng xóm xung quanh.

### Lắp đặt trên mái nhà

Nếu cục ngoài được lắp đặt trên một cấu trúc mái, hãy chắc chắn lắp nó cân bằng. Đảm bảo cấu trúc mái và phương pháp cố định cục ngoài phù hợp với vị trí lắp đặt.



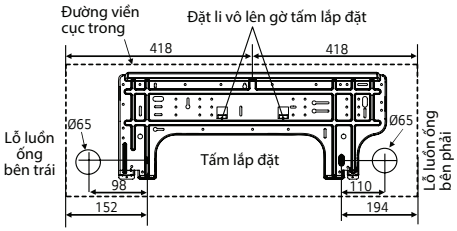
## Cố định giá treo

Tường phải chắc chắn để tránh rung lắc.

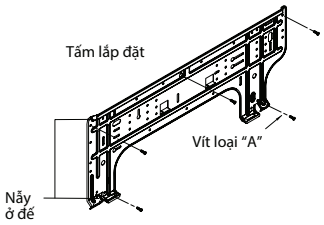
1 Lắp giá treo lên tường bằng loại vít A. Nếu tường bằng gạch hoặc bê tông thì phải dùng vít nở.
- Lấy cân bằng giá treo bằng li vô.

| Loại cục trong | Công suất (kBtu/h) | Kiểu |
|---|---|---|
| Điều hòa Multi | 9,12,15 | 1 |
| | 18, 24 | 2 |

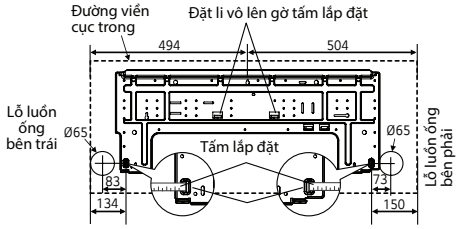
Kiểu 1 (9,000-15,000 Btu/h)



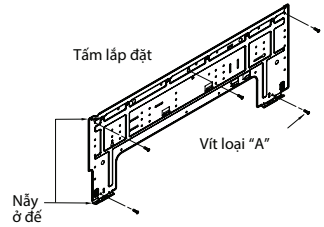

(Đơn vị: mm)




Kiểu 2 (18,000-24,000 Btu/h)




(Đơn vị: mm)



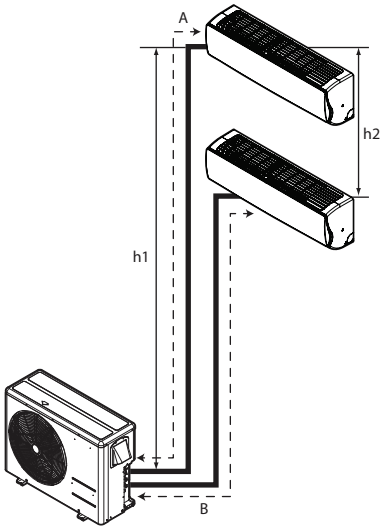

2 Đo tường và đánh dấu đường trung tâm. Nó rất quan trọng trong việc xác định vị trí của tấm lắp đặt để đi dây điện ra nguồn cấp thông qua tường. Khoan lỗ xuyên tường để luồn ống phải được thực hiện an toàn.

## Chiều dài và chênh lệch độ cao ống

**Loại đa đường ống**

(Đơn vị : m)

| Công suất (kBtu/h) | Tổng chiều dài | Chiều dài tối đa (A/B) | Chênh lệch độ cao tối đa (h1) | Chênh lệch độ cao giữa 2 cục trong (h2) |
|---|---|---|---|---|
| 18 | 30 | 20 | 15 | 7.5 |
| 24 | 50 | 25 | 15 | 7.5 |
| 30 | 60 | 25 | 15 | 7.5 |




Loại đa đường ống

### ⚠ THẬN TRỌNG

Công suất dựa trên chiều dài tiêu chuẩn và chiều dài cho phép tối đa đảm bảo độ tin cậy. Nếu cục ngoài nằm ở độ cao cao hơn so với cục trong, sau 24 m chiều cao thẳng đứng, cần có 1 bẫy dầu.

## Nạp ga bổ sung

Việc tính toán lượng ga nạp thêm được tính dựa theo chiều dài của đường ống phụ.

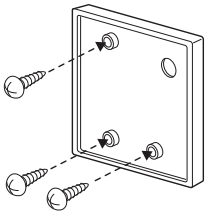
### Loại đa đường ống (Nạp ga bổ sung)

| Model / Tổng chiều dài đường ống (m) | 18k | 24k | 30k |
|---|---|---|---|
| ~30 | X | X | X |
| ~40 | - | X | X |
| ~50 | - | X | X |
| ~60 | - | - | X |
| ~70 | - | - | - |

(X: Không bổ sung, -: Không áp dụng)

# LẮP ĐẶT BỘ ĐIỀU KHIỂN ĐIỀU KHIỂN TỪ XA CÓ DÂY

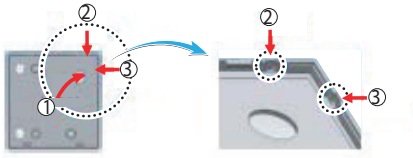
1 Vui lòng sử dụng vít được cung cấp để siết chặt vỏ của bộ điều khiển từ xa tại vị trí bạn muốn lắp đặt.
- Tránh lắp đặt làm cong vỏ của bộ điều khiển từ xa.
- Lắp đặt sản phẩm để không tạo khe hở với mặt tường và chống rung sau khi lắp đặt.



2 Có thể đi dây của bộ điều khiển từ xa theo ba hướng.
- Hướng đi dây : bề mặt tường, phía trên, bên phải
- Nếu đi dây phía trên và bên phải, hãy gỡ bỏ các mép vỏ của bộ điều khiển từ xa.

* Gỡ các mép bằng kềm nhọn.

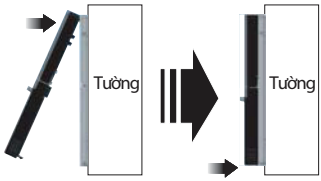
(1) Bề mặt tường
(2) Mép vỏ phía trên
(3) Mép vỏ bên phải




Mép vỏ luồn dây

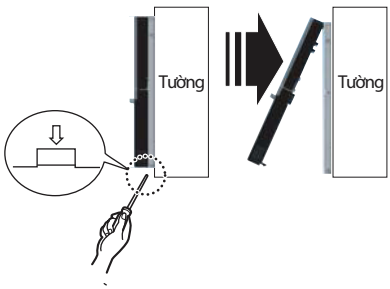
3 Cố định phần trên của bộ điều khiển từ xa vào vỏ được gắn vào bề mặt tường như hình, và sau đó nhấn phần bên dưới.
- Tránh lắp có khe hở giữa bộ điều khiển từ xa và phần trên, dưới, trái, phải của vỏ.

Cách lắp vào

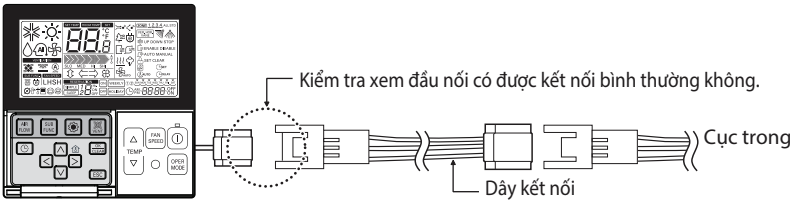



Khi tháo bộ điều khiển từ xa khỏi vỏ gắn tường, như hình bên, sử dụng tua vít chèn vào lỗ bên dưới và xoay theo chiều kim đồng hồ, bộ điều khiển từ xa sẽ được tách ra.
- Có hai lỗ riêng biệt. Vui lòng tách riêng từng cái một.
- Hãy cẩn thận để không làm hỏng các bộ phận bên trong khi tháo.

Cách tháo ra



4 Kết nối cục trong và bộ điều khiển từ xa bằng dây kết nối.




1 Sử dụng dây nối dài nếu khoảng cách giữa bộ điều khiển từ xa có dây và cục trong lớn hơn 10 m.

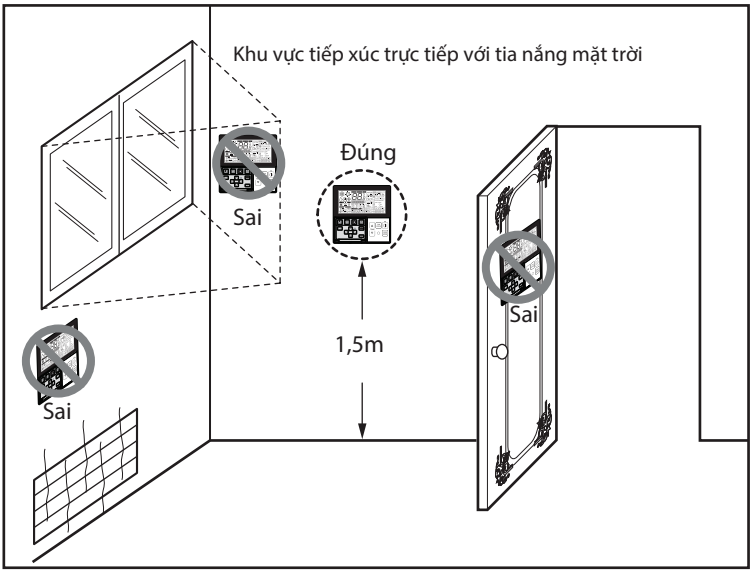
## ⚠ THẬN TRỌNG

**Khi lắp đặt bộ điều khiển từ xa có dây, không chôn nó vào tường. (Nó có thể gây hư hỏng cảm biến nhiệt độ.)**
Không đi dây từ 50 m trở lên. (Nó có thể gây ra lỗi giao tiếp.)
• Khi nối dài dây, hãy kiểm tra hướng kết nối của đầu nối phía bộ điều khiển từ xa và phía sản phẩm để kết nối đúng.
• Nếu bạn nối dài dây theo hướng ngược lại, đầu nối sẽ không được kết nối.

# Lắp đặt bộ điều khiển từ xa có dây

Vì cảm biến nhiệt độ phòng nằm trong bộ điều khiển từ xa, nên lắp đặt bộ điều khiển từ xa ở nơi tránh ánh nắng trực tiếp, độ ẩm cao và hướng gió trực tiếp để duy trì nhiệt độ không gian thích hợp. Lắp đặt bộ điều khiển từ xa khoảng 1,5m so với sàn nhà tại khu vực lưu thông không khí tốt ở nhiệt độ trung bình.

**Không lắp đặt bộ điều khiển từ xa ở nơi có thể bị ảnh hưởng bởi:**
- Các góc khuất phía sau cửa ra vào và trong các góc.
- Không khí nóng hoặc lạnh thổi từ ống gió.
- Nhiệt bức xạ từ mặt trời hoặc các thiết bị.
- Ống âm trần và ống khói.
- Các khu vực ngoài tầm kiểm soát như một bức tường bên ngoài đằng sau bộ điều khiển từ xa.
- Bộ điều khiển từ xa này được trang bị hiển thị đèn LED bảy đoạn. Để hiển thị đúng đèn LED của bộ điều khiển từ xa, nó phải được lắp đặt đúng như trong Hình.1. (Chiều cao tiêu chuẩn là 1,2 ~ 1,5 m so với mặt sàn.)




Hình 1 Vị trí điển hình cho bộ điều khiển từ xa

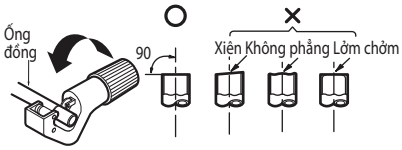
# LOE ỐNG VÀ KẾT NỐI ỐNG

## Loe ống

Nguyên nhân chính bị rò ga là lỗi khi loe ống.Thực hiện chính xác những quy trình loe ống dưới đây.

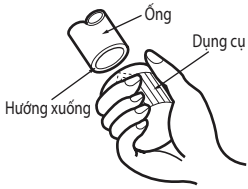
### Cắt ống và dây điện

- Dùng ống đồng kèm theo máy hoặc ống mua bên ngoài.
- Đo khoảng cách giữa cục trong và cục ngoài.
- Cắt ống đồng dài hơn khoảng cách giữa cục trong và cục ngoài một chút.
- Cắt dây diện dài hơn ống đồng khoảng 1,5 m.



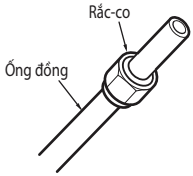

### Tẩy bỏ bavia

- Tẩy bỏ hoàn toàn các ba via do quá trình cắt ống gây ra.
- Khi tẩy ba via, giữ đầu ống dốc xuống dưới để tránh mạt đồng rơi vào trong ống




### Lắp rắc co

- Trước khi loe ống cần phải tháo rắc co của cục trong và cục ngoài sau đó luồn vào trong ống. (chú ý không thể luồn rắc co sau khi loe ống)

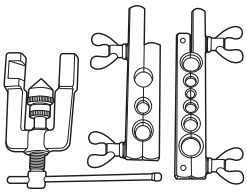



### Loe ống

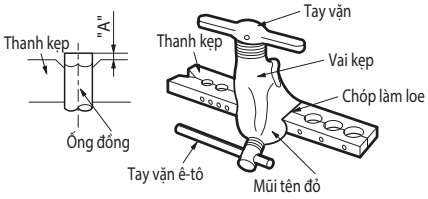
1 Đưa đầu ống đồng cần loe vào dụng cụ loe, kẹp chặt.
2 Chú ý thao tác nhẹ nhàng tránh làm nứt vỡ miệng loe. Chú ý loe đúng kích thước miệng kẹp trên dụng cụ loe.

| Đường kính ống Inch (mm) | A inch (mm) | |
|---|---|---|
| | Bộ loe thường | Bộ loe lệch tâm |
| Ø1/4 (Ø6.35) | 0.04~0.07 (1.1~1.8) | 0~0.02 (0~0.5) |
| Ø3/8 (Ø9.52) | | |
| Ø1/2 (Ø12.7) | | |
| Ø5/8 (Ø15.88) | | |

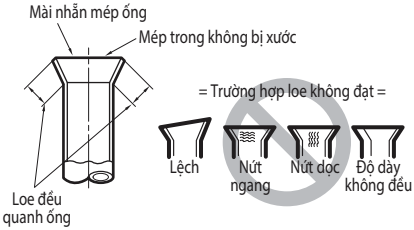
Bộ loe thường



Bộ loe lệch tâm



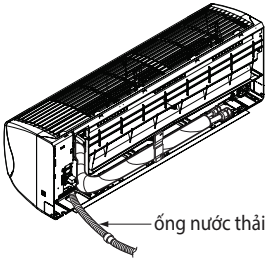
**Kiểm tra**
- So sánh việc loe ống với các hình bên
- Nếu loe ống bị lỗi, hãy cắt bỏ phần đã loe và làm lại.

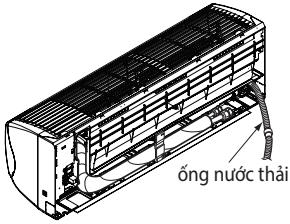



## Nối ống cục trong

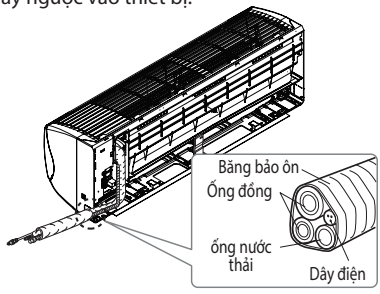
Lắp đặt ống đồng và ống nước thải của cục trong xuyên tường.

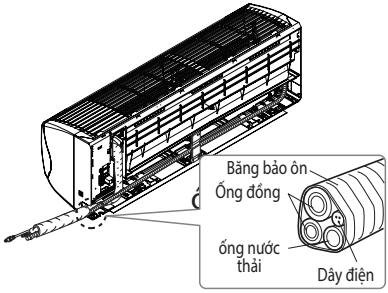
1 Hướng ống đồng và ống nước thải của cục trong về phía sau bên trái hoặc bên phải




2 Quấn bảo ôn ống đồng, ống nước thải và dây điện chung với nhau. Hãy chắc chắn rằng ống nước thải luôn được đặt ở phía thấp nhất. Nếu đặt ống nước thải ở phía trên có thể khiến nước chảy ngược vào thiết bị.



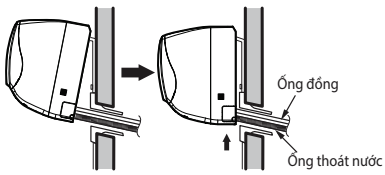




### ⚠ CHÚ Ý

• Nếu ống nước thải nằm bên trong phòng thì phải được bọc cách nhiệt để tránh cho nước chảy ra làm hư hại sàn nhà và nội thất.
• Vật liệu cách nhiệt Polyethylene hoặc loại tương đương

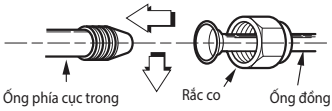
### Lắp đặt cục trong

Móc cục trong vào phần trên của tấm lắp đặt. (bảo đảm sự ăn khớp giữa 2 nẫy của cục trong với gờ trên của tấm lắp đặt). Kiểm tra sự ăn khớp bằng cách di chuyển trái phải.Nhấn các cạnh trái và phải ở bên dưới của cục trong cho ăn khớp vào tấm lắp đặt (nghe âm thanh phát ra).

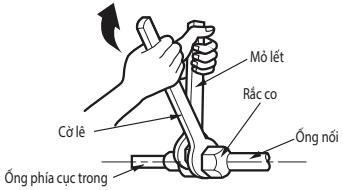



### Nối ống đồng với cục trong và lắp ống nước thải

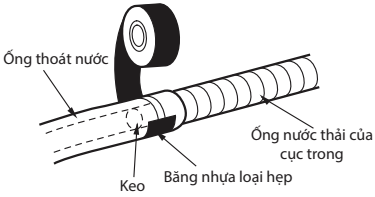
- Căng thẳng tâm các ống và vặn rắc co vừa đủ chặt bằng tay.
- Xiết chặt bằng cờ lê.




| Đường kính ngoài | | Lực xiết |
|---|---|---|
| mm | inch | N·m |
| Ø6.35 | 1/4 | 16±2 |
| Ø9.52 | 3/8 | 38±4 |
| Ø12.7 | 1/2 | 55±6 |
| Ø15.88 | 5/8 | 75±7 |
| Ø19.05 | 3/4 | 110±10 |

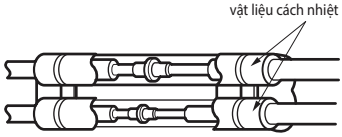


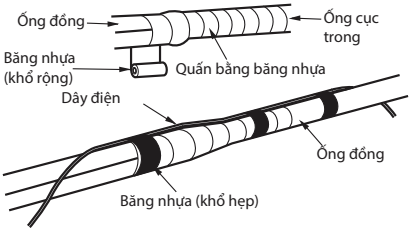

- Nối ống nước thải của cục trong với ống thoát nước (khi cần kéo dài). Cách lắp như hình bên.



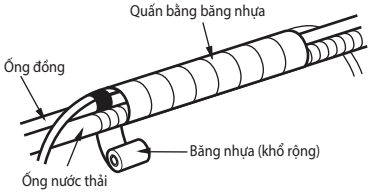

### Quấn vật liệu cách nhiệt quanh vị trí nối ống

- Đặt tấm cách nhiệt của ống nối và của ống cục trong chồng lên nhau. Dùng băng nhựa quấn lại sao cho không còn khe hở.
- Quấn kín phần ống phía sau cục trong bằng băng nhựa.



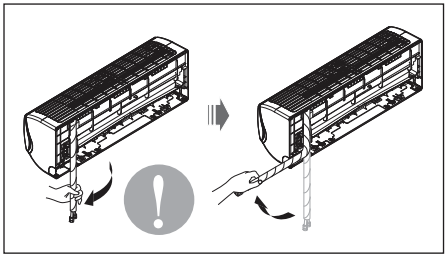
- Quấn kín ống đồng và ống nước thải lại với nhau bằng băng nhựa.



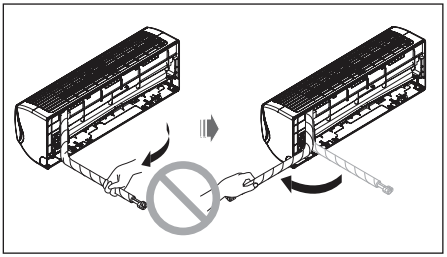

## ⚠ CHÚ Ý

Khi lắp ống bên phải, hãy làm theo hướng dẫn bên dưới.

**Trường hợp đúng**
Bẻ ống hướng xuống phía dưới sau đó uốn sang bên phải. Thao tác làm thật chậm.



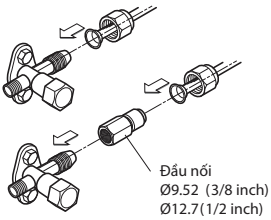
**Trường hợp sai**
Uốn ống từ trái qua phải ngay, rất dễ bị gãy ống.



## Nối ống cục ngoài

- Căng thẳng tâm các ống và vặn rắc co vừa đủ chặt bằng tay.

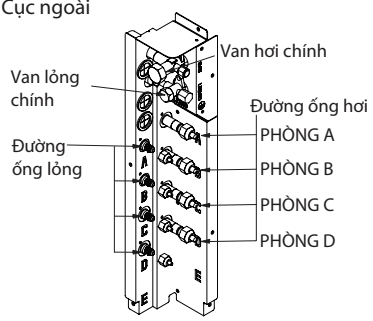
Thứ tự đường ống kết nối
1) PHÒNG A ~ E ống hơi
2) PHÒNG A ~ E ống lỏng




Cuối cùng, siết chặt đầu rắc co bằng cờ lê lực đến khi hết lực đặt. Chắc chắn rằng khi siết chặt rắc co theo chiều mũi tên trên cờ lê lực.

| Đường kính ngoài | | Lực xiết |
|---|---|---|
| mm | inch | N·m |
| Ø6.35 | 1/4 | 16±2 |
| Ø9.52 | 3/8 | 38±4 |
| Ø12.7 | 1/2 | 55±6 |
| Ø15.88 | 5/8 | 75±7 |
| Ø19.05 | 3/4 | 110±10 |

Cục ngoài



# NỐI DÂY ĐIỆN GIỮA CỤC TRONG VÀ CỤC NGOÀI

## Nối dây điện vào cục trong

Nối dây điện với cục trong bằng cách nối dây điện với cầu đấu dây trên bảng điều khiển theo đúng cách đấu với cục ngoài (Chú ý màu của dây với số ghi trên cầu đấu dây của cục ngoài phải khớp với màu của dây điện và số trên cầu đấu dây của cục trong).

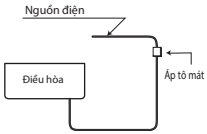
Dây nối đất phải dài hơn dây thông thường.
Sơ đồ mạch có thể thay đổi mà không thông báo.
Khi lắp đặt, hãy tham khảo sơ đồ mạch nằm ở phía sau mặt nạ của cục trong, sơ đồ nối dây trên nắp đậy hộp điều khiển cục ngoài.

### ⚠ CHÚ Ý

- Sơ đồ mạch có thể thay đổi mà không thông báo.
- Bảo đảm nối dây theo đúng sơ đồ nối dây.
- Nối các dây thật chắc chắn, không để lỏng các đầu vít dây (có thể làm chập chờn, gây cháy).
- Nối dây đúng màu bằng cách tham khảo sơ đồ đấu dây.

### ⚠ CHÚ Ý

- Không nên dùng phích cắm để cấp điện nguồn cho máy. Phải sử dụng cầu dao hoặc áp tô mát để đóng nguồn cho máy.



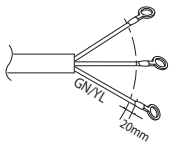

### ⚠ CHÚ Ý

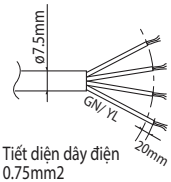
Dây nguồn kết nối với cục ngoài phải tuân thủ các thông số kỹ thuật sau (Loại dây phải được HAR hoặc SAA kiểm định).
Thiết bị này phải được lắp đặt với dây điện tuân theo quy định quốc gia.

(mm²)

| Công suất (kBtu/h) | 18 | 24 | 30 |
|---|---|---|---|
| TIẾT DIỆN DÂY ĐIỆN | 2.5 | 2.5 | 2.5 |
| Loại dây | H07RN-F | | |

Dây nguồn nối cục trong với cục ngoài phải tuân thủ các thông số kỹ thuật sau (Thiết bị này phải được lắp đặt với dây điện tuân theo quy định quốc gia.)

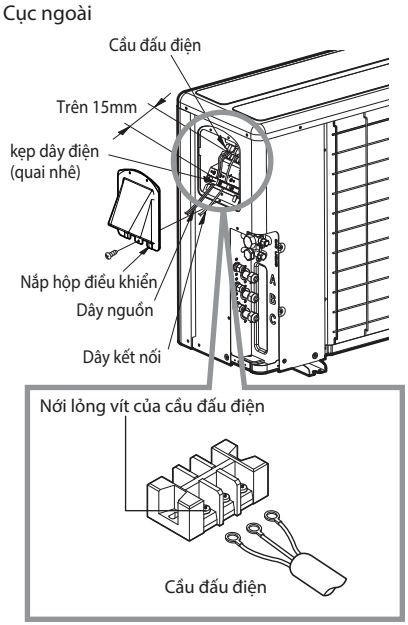



Tiết diện dây điện
0.75mm2
H07RN-F

## Nối dây điện vào cục ngoài

1 Tháo nắp hộp điều khiển của cục ngoài ra. Đấu dây điện vào cầu đấu điện theo đúng sơ đồ hướng dẫn.
2 Sau đó cố định dây điện lại thật chắc chắn bằng kẹp dây điện.
3 Lắp lại nắp hộp điều khiển vào vị trí ban đầu.
4 Sử dụng áp tô mát tiêu chuẩn cho điện nguồn và máy.




### Model 1 pha

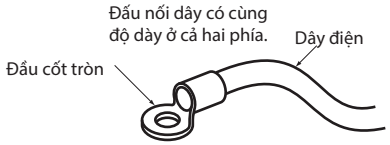
| Công suất (kBtu/h) | 18 | 24 | 30 |
|---|---|---|---|
| Áp tô mát (A) | 15 | 20 | 20 |

## ⚠ CHÚ Ý

Để máy hoạt động tốt, cần đảm bảo những yêu cầu như sau :
1 Phải có đường dây riêng dùng cho điều hòa. Phương pháp đấu dây được chỉ dẫn ở sơ đồ mạch điện nằm ở phía trong nắp hộp điều khiển
2 Các vít bắt dây điện vào thiết bị điện có khả năng bị lỏng do rung động khi vận chuyển. Hãy kiểm tra và bắt chặt lại. (Nếu bị lỏng, chúng có thể là nguyên nhân làm cháy dây điện)
3 Lắp áp tô mát giữa nguồn điện và máy
4 Kiểm tra thông số nguồn điện
5 Nguồn điện đủ công suất
6 Đảm bảo điện áp khởi động ở mức hơn 90% điện áp định mức được ghi trên nhãn máy.
7 Dây điện phải có thông số phù hợp (chú ý mối liên quan giữa chiều dài và cỡ dây)
8 Không lắp thiết bị chống rò điện ở những nơi ẩm ướt
9 Điện áp xuống thấp là nguyên nhân gây ra những trục trặc sau:
- Các tiếp điểm của khởi động từ bị chập chờn (mô ve) nổ cầu chì, thiết bị bảo vệ quá tải làm việc không bình thường
10 Dây nguồn kết nối với thiết bị nên được chọn theo các thông số kỹ thuật sau.

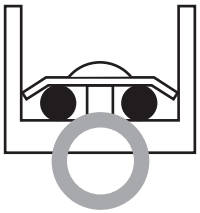
## Những thận trọng khi đi đường dây nguồn

Sử dụng các đầu cốt tròn để kết nối với cầu đấu điện.

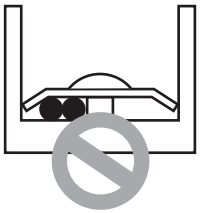



Khi không có sẵn dây, tuân thủ theo các hướng dẫn sau.
- Không kết nối dây điện có độ dày khác nhau với cầu đấu điện.
(Lỏng dây có thể gây nóng bất thường.)
- Khi kết nối dây có độ dày tương tự, thực hiện như trong hình bên dưới.

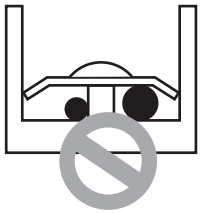
Đấu nối dây có cùng
độ dày ở cả hai phía.



Nghiêm cấm đấu nối
cả hai ở cùng một phía.



Nghiêm cấm đấu nối
dây không cùng độ dày.



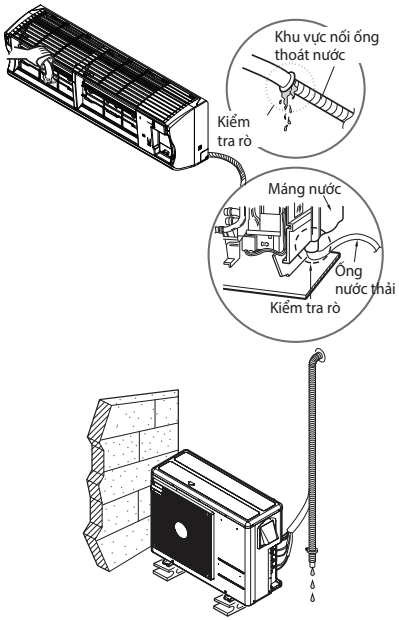
- Đối với hệ thống dây điện, sử dụng dây điện được chỉ định và kết nối chắc chắn, sau đó gắn chặt để tránh các tác động bên ngoài lên cầu đấu điện.
- Sử dụng một tua vít thích hợp để siết chặt các ốc vít cố định. Một tua vít có đầu nhỏ sẽ làm trờn răng và không thể siết chặt đúng cách.
- Bắt quá chặt các ốc vít có thể làm chúng bị vỡ.

# KIỂM TRA ĐỘ THOÁT NƯỚC VÀ ĐỊNH DẠNG ĐƯỜNG ỐNG

## Kiểm tra độ thoát nước

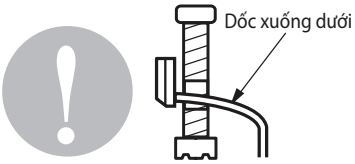
### Để kiểm tra độ thoát nước

1 Đổ 1 cốc nước lên dàn bay hơi
2 Theo dõi nước sẽ chảy xuyên qua dàn bay hơi, xuống đường ống nước thải của cục trong. Chắc chắn rằng nước không bị rò rỉ ra bên ngoài.

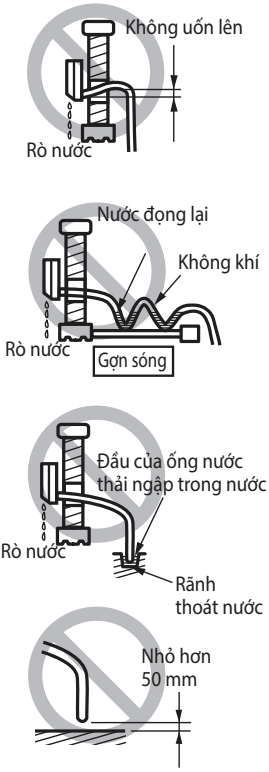



### Ống thoát nước

1 Ống nước thải nên lắp ở vị trí hướng xuống dưới cho nước dễ chảy.



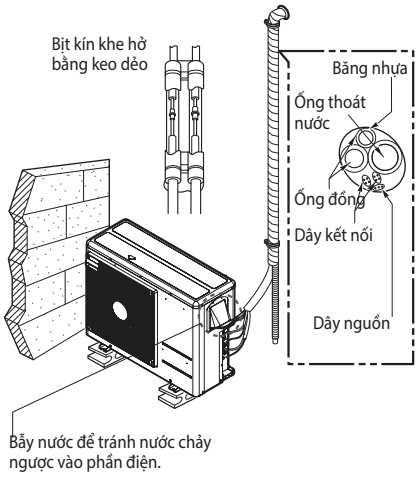

2 Không lắp ống thoát nước như hình vẽ



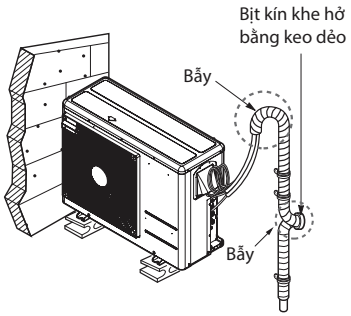
## Định dạng đường ống

Bọc phần nối giữa cục trong với ống đồng bằng vật liệu cách nhiệt và giữ chặt nó bằng hai dây lạt nhựa (để cho các ống được thẳng).
- Nếu bạn muốn nối dài ống thoát nước, đầu ra của ống thoát nước phải giữ một khoảng cách với mặt đất. (Không được để đầu ống ngập vào trong nước và phải gắn chặt ống lên tường để tránh bị rung khi có gió)

Trong trường hợp cục ngoài được lắp thấp hơn cục trong
1 Quấn băng bọc ống dẫn, ống thoát nước và dây điện từ dưới lên trên.
2 Quấn băng bó các ống dẫn với nhau dọc theo mặt ngoài tường và giữ chặt bằng quai nhê.




Trong trường hợp cục ngoài được lắp cao hơn cục trong
1 Quấn băng bọc ống dẫn và dây điện từ dưới lên trên.
2 Quấn băng bó các ống dẫn với nhau dọc theo mặt ngoài tường và làm bẫy để ngăn nước chảy vào trong phòng.
3 Giữ chặt ống lên tường bằng quai nhê.



# THỬ KÍN VÀ HÚT CHÂN KHÔNG

Không khí và hơi ẩm tồn tại trong hệ thống lạnh sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng như sau:
- Áp suất của hệ thống tăng lên.
- Dòng điện làm việc tăng lên.
- Năng suất làm lạnh (sưởi ấm) giảm.
- Không khí ẩm trong hệ thống sẽ bị đông cứng làm tắc ống mao dẫn.
- Nước có thể làm gỉ các bộ phận trong hệ thống lạnh.

Vì vậy, sau khi đuổi khí, phải kiểm tra rò rỉ của ống cục trong và cục ngoài.

**⚠ CHÚ Ý**

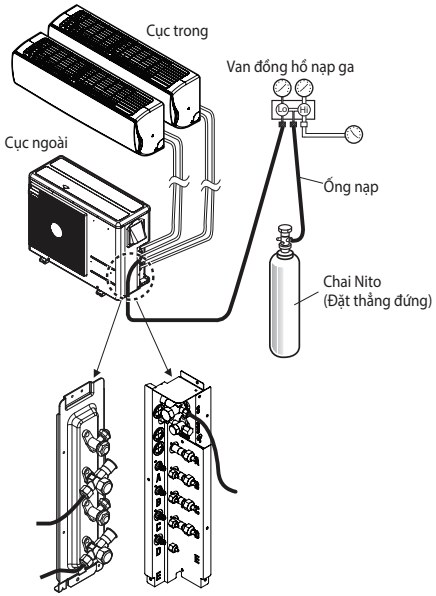
Tránh để cho Ni tơ lọt vào trong hệ thống làm lạnh trong trạng thái lỏng. Đỉnh chai luôn quay lên trên, nên để chai thẳng đứng.

- Phải kiểm tra độ kín cho tất cả các mối nối, cả cục trong và cục ngoài. Nếu có hiện tượng sùi bong bóng tức là có sự rò rỉ.
- Nếu kết quả cho thấy hệ thống Ni tơ không bị rò rỉ thì giảm dần áp lực của Ni tơ. Khi áp suất của hệ thống trở lại bình thường, tháo ống ra khỏi chai Ni tơ.

## Phương pháp kiểm tra

### Chuẩn bị

Kiểm tra ống hơi và ống lỏng đảm bảo chúng được nối giữa cục trong và cục ngoài một cách chính xác, các dây điện đã được nối sẵn sàng để chạy thử. Mở nắp van hút và van đẩy ở cục ngoài. Chú ý rằng cả 2 van đẩy và van hút luôn đóng ở bước này




### Kiểm tra rò rỉ

Nối ống của đồng hồ nạp ga với bình Ni tơ và đầu nạp của van hút.

**⚠ CHÚ Ý**

Phải sử dụng đồng hồ nạp ga cho việc kiểm tra rò rỉ. Nếu không có đồng hồ nạp ga, phải sử dụng van chặn. Van cao áp của đồng hồ nạp ga luôn được đóng.
- Nén khí ni tơ vào hệ thống với áp suất tối đa không vượt quá 550 P.S.I.G và đóng các van lại khi đồng hồ đạt tới 550 P.S.I.G. Bước tiếp theo là kiểm tra rò rỉ bằng nước xà phòng.

## ⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng bơm chân không hoặc khí trơ (nitơ) khi thực hiện kiểm tra rò rỉ hoặc đuổi khí. Không nén không khí hoặc Oxy và không sử dụng khí dễ cháy. Nếu không, nó có thể gây cháy hoặc nổ.
- Có nguy cơ tử vong, thương tích, cháy nổ.

## Hút chân không

- Nối đầu nạp (như đã mô tả ở bước trên) với bơm chân không để hút chân không cho ống và cục trong. Mở van áp suất thấp của đồng hồ sau đó khởi động bơm chân không. Thời gian hút chân không phụ thuộc vào độ dài của ống, công suất bơm (tham khảo theo bảng)

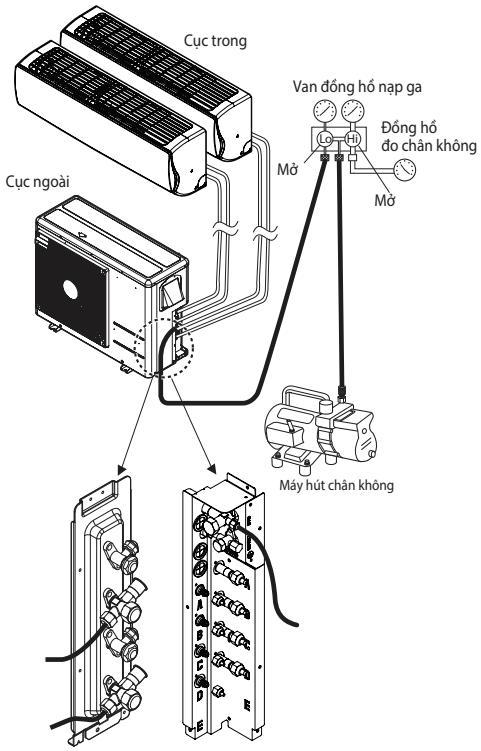
| Thời gian hút chân không (Áp dụng cho máy hút 30 gal/giờ) | |
|---|---|
| Ống dài dưới 10 m | Ống dài trên 10 m |
| Ít hơn 0,5 Torr | Ít hơn 0,5 Torr |

- Sau khi hút đạt được độ chân không yêu cầu, đóng van áp suất thấp lại, sau đó tắt bơm.

**Kết thúc**

- Mở hết van đẩy (vặn ngược chiều kim đồng hồ)
- Mở hết van hút (vặn ngược chiều kim đồng hồ).
- Nới lỏng từ từ ống nạp, sau đó mở hẳn.
- Vặn chặt đầu rắc co của van hút, chú ý vặn chặt để tránh hở ga.

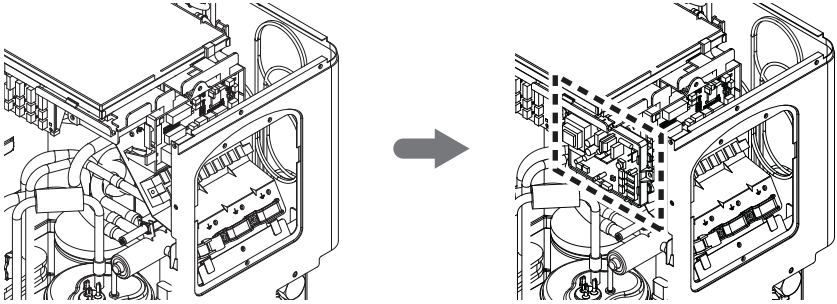
- Đóng các nắp van lại và xiết chặt
- Tiến hành chạy thử.



# LẮP ĐẶT PI485

**Gắn bộ PI485 như trong hình.**
Phương pháp lắp đặt chi tiết tham khảo Hướng dẫn lắp đặt PI485.

**30k**

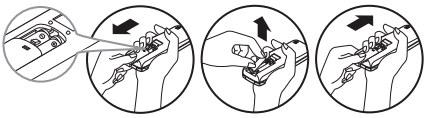


# CHẠY THỬ

- Kiểm tra lại tất cả các đường ống và dây điện đã được kết nối đúng chưa.
- Kiểm tra lại các van đẩy, van hút đã được mở hoàn toàn chưa.

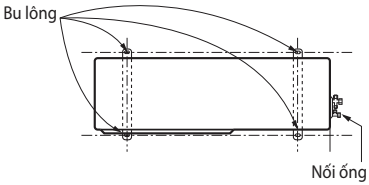
## Chuẩn bị điều khiển từ xa

Tháo nắp pin bằng cách kéo theo hướng mũi tên.
Lắp pin mới để đảm bảo rằng (+) và (-) của pin được lắp đúng. Lắp lại nắp bằng cách đẩy nó trở lại vị trí.



**CHÚ Ý**

- Sử dụng 2 pin AAA (1.5volt). Không sử dụng pin sạc.
- Tháo pin ra khỏi điều khiển từ xa nếu không sử dụng máy trong một thời gian dài.




## Kiểm tra hệ thống

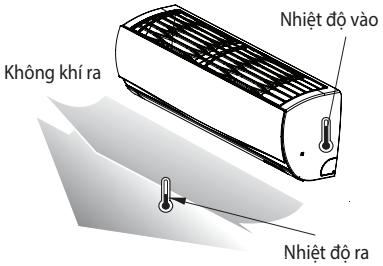
Vận hành máy trong vòng 15~20 phút sau đó kiểm tra lượng ga nạp.
- Đo áp suất ga ở van hút.
- Đo nhiệt độ không khí vào và ra ở cục trong.
- Đảm bảo độ chênh lệch nhiệt độ giữa không khí vào và không khí ra ở cục trong phải lớn hơn 8 °C.

- Tham khảo áp suất ga đầu hút ở bảng dưới (chế độ làm lạnh).

| Loại ga | Nhiệt độ ngoài trời | Áp suất ở van hút |
|---|---|---|
| R410A | 35°C (95°F) | 8.5~9.5kg/cm$^2$G (120~135 P.S.I.G.) |

**CHÚ Ý**

- Nếu áp suất thực tế cao hơn tiêu chuẩn, có thể là do ga nạp thừa và cần phải xả bớt. Nếu áp suất thực tế thấp hơn tiêu chuẩn, tức là ga nạp vào hệ thống bị thiếu cần phải nạp thêm vào.

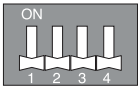



* Hình ảnh có thể thay đổi tùy vào từng sản phẩm

# CHỨC NĂNG

## Cài đặt công tắc DIP

Nếu bạn cài đặt Công tắc DIP khi nguồn đang bật, thay đổi trong cài đặt sẽ không được áp dụng. Cài đặt thay đổi chỉ có thể khi bật nguồn lại.




| Công tắc DIP<br>1 2 3 4 | Chức năng |
|---|---|
|  | Vận hành bình thường (Không có chức năng) |
|  | Vận hành làm lạnh cưỡng bức |
|  | Kiểm tra lỗi đấu dây |
|  | Tiết kiệm điện năng tiêu thụ (Bước 1) |
|  | Tiết kiệm điện năng tiêu thụ (Bước 2) |
|  | Chế độ yên tĩnh ban đêm (Bước 1) |
|  | Chế độ yên tĩnh ban đêm (Bước 2) |

### ⚠ CẢNH BÁO

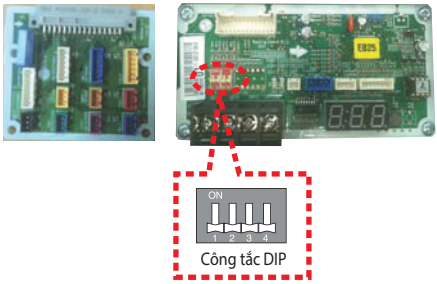
Khi bạn cài đặt Công tắc DIP, bạn nên tắt cầu dao hoặc tắt nguồn điện sản phẩm.

### ⚠ CHÚ Ý

- Nếu Công tắc DIP không được cài đặt đúng, sản phẩm có thể không hoạt động.
- Nếu bạn muốn cài đặt một chức năng cụ thể, hãy yêu cầu kỹ thuật viên cài đặt Công tắc DIP thích hợp trong khi lắp đặt.

**18, 24, 30k**



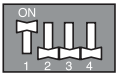



## Vận hành làm lạnh cưỡng bức

Thêm môi chất lạnh vào mùa đông.

**Quy trình cài đặt**

1 Đặt Công tắc DIP như hình dưới sau khi tắt nguồn điện.




2 Bật lại nguồn điện.

3 Kiểm tra xem đèn LED đỏ của bo mạch có bật trong khi vận hành không.
(Cục trong được vận hành cưỡng bức.)

4 Thêm lượng môi chất cụ thể.

### ⚠ CHÚ Ý

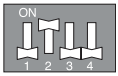
- Khi đèn LED xanh của bo mạch bật, máy nén sẽ tắt do áp suất thấp.
- Bạn phải gạt lại Công tắc DIP về chế độ bình thường sau khi kết thúc hoạt động.

## Kiểm tra lỗi đấu dây

Bạn có thể kiểm tra xem dây có đấu đúng hay không.

**Quy trình cài đặt**

1 Đặt Công tắc DIP như hình dưới sau khi tắt nguồn điện.

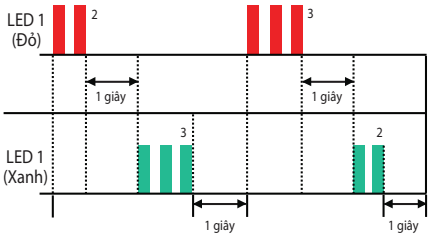



2 Bật lại nguồn điện.

3 Kiểm tra xem đèn LED đỏ và xanh của bo mạch có bật trong khi vận hành không. (Cục trong được vận hành cưỡng bức.)

4 Nếu đấu dây đúng, đèn LED xanh sẽ sáng. Nếu nối dây sai, hiển thị như bên dưới (Chỉ hiển thị kết nối sai.)
- Đèn LED đỏ: Số đường ống
- Đèn LED xanh: Số dây (Phòng)

Ví dụ)
Nếu đèn LED đỏ nhấp nháy 2 lần và đèn LED xanh nhấp nháy 3 lần, thì ống thứ 2 được kết nối với phòng thứ 3.

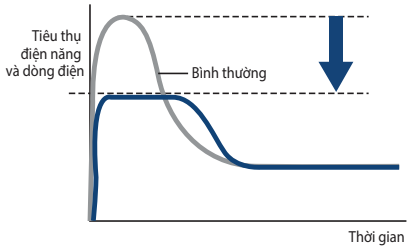



### ⚠ CHÚ Ý

- Nếu Cục trong không giao tiếp với Cục ngoài, chức năng không thể hoạt động chính xác.
- Chỉ kết nối đường dây đấu sai được hiển thị. Bạn nên kết nối lại chính xác để vận hành sản phẩm.
- Bạn nên gạt lại Công tắc DIP về chế độ bình thường sau khi kiểm tra lỗi đấu dây.
- Nếu nhiệt độ ngoài trời và trong nhà quá thấp vào mùa đông, chức năng kiểm tra lỗi đấu dây sẽ không được vận hành. (Đèn LED đỏ sáng)

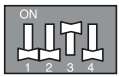
## Tiết kiệm điện năng tiêu thụ

Chế độ Tiết kiệm điện năng tiêu thụ là chức năng cho phép hoạt động hiệu quả bằng cách giảm giá trị tiêu thụ điện năng tối đa.

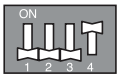



**Quy trình cài đặt**

1 Đặt Công tắc DIP như hình dưới sau khi tắt nguồn điện.




Bước 1



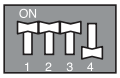

Bước 2

2 Bật lại nguồn điện.

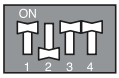
**Mức Tiết kiệm điện năng tiêu thụ**

| Model | 18k | 24k | 30k |
|---|---|---|---|
| Bước 1 | 8.5 | 8.5 | 8.5 |
| Bước 2 | 7 | 7.5 | 7.5 |

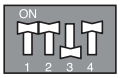
**Tiết kiệm điện năng tiêu thụ với chức năng khóa chế độ vận hành**



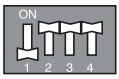

Tiết kiệm điện năng tiêu thụ (bước 1)
+ Khóa Chế độ vận hành (Làm lạnh)




Tiết kiệm điện năng tiêu thụ (bước 1)
+ Khóa Chế độ vận hành (Sưởi ấm)




Tiết kiệm điện năng tiêu thụ (bước 2)
+ Khóa Chế độ vận hành (Làm lạnh)



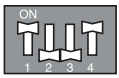

Tiết kiệm điện năng tiêu thụ (bước 2)
+ Khóa Chế độ vận hành (Sưởi ấm)

## Chế độ yên tĩnh ban đêm

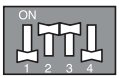
Vận hành Chế độ yên tĩnh ban đêm làm giảm độ ồn của cục ngoài bằng cách thay đổi tần số máy nén và tốc độ quạt. Chức năng này được vận hành suốt đêm.

**Quy trình cài đặt**

1 Đặt Công tắc DIP như hình dưới sau khi tắt nguồn điện.




Bước 1




Bước 2

❉ Độ ồn: Bước 1 > Bước 2

2 Bật lại nguồn điện.

### ⚠ CHÚ Ý

- Nếu tần số máy nén và tốc độ quạt giảm, công suất làm lạnh có thể giảm theo.
- Chức năng này chỉ khả dụng cho Chế độ làm lạnh.
- Nếu bạn muốn dừng Chế độ yên tĩnh ban đêm, hãy thay đổi cài đặt Công tắc DIP.
- Nếu cục trong được cài đặt tốc độ quạt "Cực mạnh", Chế độ yên tĩnh ban đêm sẽ bị dừng cho đến khi tốc độ quạt "Cực mạnh" bị hủy bỏ.

# Hiển thị thông số (Chỉ dành cho model máy 18/24/30k)

Nó rất hữu ích để kiểm tra các thông số chu trình mà không cần LGMV.

## Phương pháp kiểm tra

Khi nhấn nút TACT, thông tin về chu trình sẽ được hiển thị như bên dưới.

❊ Sau khi trang 1 được hiển thị, tiếp theo trang 2 sẽ được hiển thị.

| TACT-SW1 | | Mục | Hiển thị | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 18k | 24/30k | | Ví dụ | Trang 1 | Trang 2 |
| - | 1 lần | Áp suất thấp | 890kpa | 'LP' | ' 89' |
| - | 2 lần | Áp suất cao | 2900kpa | 'HP' | '290' |
| 1 lần | 3 lần | Nhiệt độ đầu đẩy. | 85°C | 'DS' | ' 85' |
| 2 lần | 4 lần | Nhiệt độ dàn ngưng | -10°C | 'CS' | '-10' |
| 3 lần | 5 lần | Nhiệt độ đầu hút | -10°C | 'SS' | '-10' |
| 4 lần | 6 lần | Nhiệt độ ngoài trời | -10°C | 'AS' | '-10' |
| 5 lần | 7 lần | Dòng điện | 15A | 'A' | ' 15' |
| 6 lần | 8 lần | Điện áp | 230V | 'V' | '230' |
| 7 lần | 9 lần | Tần số máy nén | 100Hz | 'F' | '100' |
| 8 lần | 10 lần | Điện áp DC | 230V | 'dc' | '230' |

Model 18/24/30k không được trang bị cảm biến dàn ngưng cục ngoài.
Do đó, giá trị nhiệt độ dàn ngưng nên bỏ qua.




**⚠ CẢNH BÁO**

Khi bạn nhấn nút TACT, hãy sử dụng vật liệu không dẫn điện.

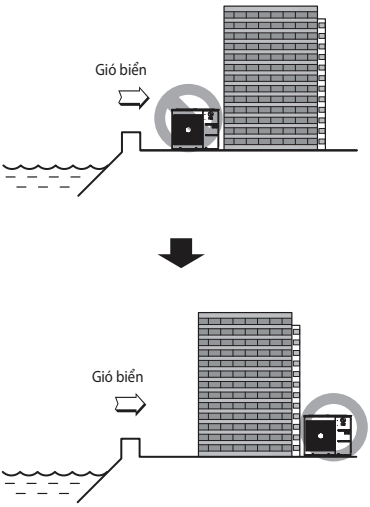
# HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT KHU VỰC GẦN BIỂN

## ⚠ CHÚ Ý

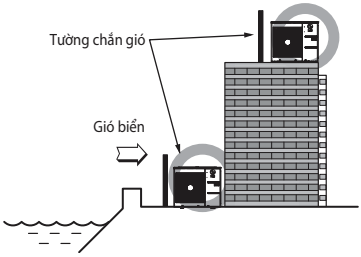
• Không nên lắp đặt máy ở những khu vực có khí ăn mòn như những nơi sản xuất ra khí axit hoặc kiềm.
• Không nên lắp máy ở nơi có gió biển thổi trực tiếp vào. Hơi muối có thể ăn mòn máy. Cánh tản nhiệt cục ngoài và cục trong bị ăn mòn sẽ làm giảm hiệu suất lạnh cho máy hoặc làm cho máy hoạt động không bình tường.
• Nếu cục ngoài lắp sát bờ biển, nên xây các bức tường để ngăn gió biển thổi trực tiếp vào cục ngoài trong trường hợp cần thiết có thể mạ thêm các lớp chống ăn mòn lên bộ trao đổi nhiệt.

### Lựa chọn vị trí lắp đặt cục ngoài

Nếu như cục ngoài lắp sát bờ biển, nên chọn vị trí có thể tránh gió biển thổi trực tiếp vào cục ngoài. Lắp cục ngoài ở nơi khuất gió.




Nếu vẫn phải lắp sát bờ biển thì nên xây một bức tường chắn gió.




- Tường chắn phải đảm bảo vững chắc với gió biển.
- Chiều cao và chiều rộng của tường phải lớn hơn 150 % so với kích thước của cục ngoài.
- Phải đảm bảo khoảng cách giữa tường chắn và cục ngoài lớn hơn 70 cm để dễ lưu thông gió.

Lựa chọn những vị trí thoát nước tốt
- Lắp đặt tại nơi thoát nước tốt để tránh thiệt hại do mưa lớn cục bộ và tránh khu vực ngập lụt thường xuyên.

• Định kỳ dùng nước làm sạch bụi và muối bám trên dàn tản nhiệt (hơn 1 lần/năm)


LG
Life's Good